

# CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI GIÁ PHÍ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP TRONG NGÀNH DỆT MAY VIỆT NAM

## FACTORS AFFECTING THE AUDIT FEES IN THE TEXTILE AND GARMENT INDUSTRY IN VIETNAM

**Đinh Thị Kim Xuyên, Vũ Thị Vân Anh**

*Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp*

Đến Tòa soạn ngày 25/5/2019, chấp nhận đăng ngày 28/5/2019

**Tóm tắt:** Mục tiêu của bài viết là xác định các yếu tố ảnh hưởng tới giá phí kiểm toán trong các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. Nghiên cứu được thực hiện trên 186 kiểm toán viên, sử dụng phương pháp phân tích PLS trên Smart PLS 3.0. Kết quả cho thấy, giá phí kiểm toán trong các doanh nghiệp dệt may Việt Nam được xác định bởi quy mô của công ty được kiểm toán, loại dịch vụ chuyên nghiệp do công ty kiểm toán cung cấp, sự an toàn của hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty kiểm toán và liên kết của công ty kiểm toán với bốn công ty kiểm toán quốc tế lớn. Các yếu tố như vị trí của công ty kiểm toán và vị trí của công ty được kiểm toán, mức độ phức tạp của công ty được kiểm toán và loại báo cáo cần phải nộp của công ty kiểm toán là những yếu tố ít quan trọng nhất.

**Từ khóa:** Giá phí kiểm toán, chất lượng kiểm toán, ngành dệt may Việt Nam.

**Abstract:** The objective of the article is to determine the factors affecting auditing fees in Vietnamese textile and garment enterprises. The study was conducted on 186 auditors, using PLS analysis method on Smart PLS 3.0. The results show that auditing fees in Vietnamese textile enterprises are determined by the size of the audited company, the type of professional services provided by the auditing company, the safety of the inspection system. Internal audit of audit firms and affiliates of auditing companies with four major international auditing companies. Factors such as the position of the auditing company and the position of the audited company, the level of complexity of the audited company and the type of report required by the audit firm are less important.

**Keywords:** Auditing fee, auditing quality, Vietnam textile and garment industry.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Mặc dù một số nghiên cứu đã được thực hiện để xác định các yếu tố xác định phí kiểm toán bên ngoài, hầu hết các nghiên cứu này được thực hiện ở các nước phát triển và sử dụng dữ liệu thứ cấp. Rất ít nghiên cứu đề cập đến yếu tố quyết định phí kiểm toán tại các thị trường mới nổi sử dụng dữ liệu thứ cấp. Điều này chủ yếu là do khó khăn để có được phí kiểm toán được trả bởi mỗi công ty. Không giống như các quốc gia khu vực khác như EU, nơi phí kiểm toán được tiết lộ trong báo cáo quản trị của công ty, rất khó tìm thấy thông tin về phí kiểm toán được trả bởi

các công ty ở Việt Nam. Trong nghiên cứu này, chúng tôi nỗ lực làm sáng tỏ các yếu tố quyết định phí kiểm toán được trả bởi các công ty dệt may Việt Nam bằng cách hỏi trực tiếp các kiểm toán viên bên ngoài thông qua bảng câu hỏi khảo sát. Xác định các yếu tố quyết định của phí kiểm toán có thể hữu ích cho cả công ty kiểm toán và các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. Đối với các công ty kiểm toán, điều quan trọng là phải thiết lập các khoản phí phản ánh mức độ rủi ro của công ty được kiểm toán do kiểm toán viên đảm nhận. Đối với các công ty được kiểm toán, sau khi hiểu cách các công ty kiểm toán

đặt phí, họ có thể sắp xếp quản lý và chuyên nghiệp cần thiết để giảm phí kiểm toán bên ngoài. Điều quan trọng là kiểm tra các yếu tố có thể ảnh hưởng đến phí kiểm toán trong các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. Dệt may Việt Nam chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các quy định về công khai phí kiểm toán là chưa rõ ràng. Do đó, các yếu tố ảnh hưởng đến phí kiểm toán trong các doanh nghiệp dệt may Việt Nam có thể khác với các báo cáo trong nghiên cứu trước đây.

## 2. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

Theo nghiên cứu của tác giả, có hai cách tiếp cận đã được sử dụng trong các nghiên cứu trước đây để kiểm tra các yếu tố quyết định của phí kiểm toán bên ngoài cụ thể:

Trong cách tiếp cận đầu tiên, một tập hợp các biến dự kiến sẽ tác động đến phí kiểm toán được xác định (các biến độc lập). Mỗi quan hệ này với phí kiểm toán đã được thử nghiệm ở một số quốc gia bởi các nhà nghiên cứu khác nhau (Úc, Francis 1984; Francis và Stokes 1986; Bangladesh, Karim và Hasan 2012; Canada, Anderson và Zeghal 1994; Pháp, Gonthier-Besacier và Schatt 2007; Iran, Hesar et al. 2014; New Zealand, Firth 1985; Hackston và Milne 1996; Mike và cộng sự 1997; Ý, Cameran 2005; Jordan, Naser và Nuseibeh 2008; Kikhia 2015; Nigeria, Soyemi và Olowookere 2013; Pakistan, UlHaq và Leghari 2015; Nam Phi, Firer và Swartz 2006. UK, Chan và cộng sự 1993; Brinn et al. 1994; Ezzamel et al. 1996, 2002; Clatworthy và Peel 2006; USA, Francis và Simon 1987; Vermeer et al. 2009). Các nghiên cứu này tiết lộ rằng phí kiểm toán có liên quan đến quy mô kiểm toán, rủi ro, mức độ phức tạp của một doanh nghiệp, lý thuyết cơ quan và quy mô của công ty kiểm toán. Quy mô của khu vực doanh nghiệp đóng một vai trò quan trọng trong việc xác định phí kiểm toán bên ngoài.

Cách tiếp cận thứ hai được sử dụng để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến phí kiểm toán bên ngoài là sử dụng bảng câu hỏi

(Jordan, Abu-Nassar 1999; Juhmani 2000; Al-Nawaiseh 2006; Barakat và Shaban 2007; Suwaidan và Qasim 2010; Al-Nimer 2015; Palestine, Hales 2003; Iraq, Al-Fadal 2003; Syria, Dahdoh 2005; Malaysia, Abu Bakar và Ahmad 2009; UK, Chan và cộng sự 1993; Dart 2011, Indonesia, Suyono 2012; Lebanon, El-Gammal 2012; Iran, Birjandi et al. 2013; Sangani và cộng sự, 2015, Nigeria, Akpom và Dimkpah 2013; Kenya, Muthu và cộng sự, 2014). Điều thu hút sự chú ý trong các nghiên cứu sử dụng bảng câu hỏi để xác định các yếu tố có thể ảnh hưởng đến phí kiểm toán là hầu hết tất cả chúng được thực hiện ở các nước đang phát triển. Trong hầu hết các nghiên cứu này, các nhà nghiên cứu đã phân phát bảng câu hỏi cho các công ty kiểm toán bên ngoài và khách hàng của họ và yêu cầu họ bày tỏ ý kiến về tầm quan trọng của họ đối với một số yếu tố ảnh hưởng đến phí kiểm toán bên ngoài xuất hiện trong nghiên cứu trước đây.

Vì nghiên cứu hiện tại sử dụng cách tiếp cận thứ hai, việc xem xét tài liệu sẽ được giới hạn trong các nghiên cứu sử dụng bảng câu hỏi để xác định các yếu tố quyết định của phí kiểm toán bên ngoài.

Chan và cộng sự (1993) sử dụng một cuộc phỏng vấn bán cấu trúc và hỏi các đối tác trong 4 công ty kiểm toán lớn về các yếu tố có thể ảnh hưởng đến phí kiểm toán được trả bởi các công ty được trích dẫn của Vương quốc Anh. Họ tìm thấy các biến giải thích chính của phí kiểm toán là quy mô kiểm toán, tỷ lệ hoàn vốn của cổ đông, số lượng công ty con, quy mô kiểm toán viên và đa dạng hóa kiểm toán. AbuNassar (1999) đã sử dụng bảng câu hỏi để kiểm tra các yếu tố xác định phí kiểm toán ở Palestine. Ông thấy rằng các yếu tố quan trọng nhất là quy mô của công ty kiểm toán, mức độ phức tạp và thời gian cần thiết để hoàn thành quy trình kiểm toán. Trong một dòng nghiên cứu khác, Juhmani (2000) đã phân loại các yếu tố ảnh hưởng đến phí kiểm toán bên ngoài là kỹ thuật và phi kỹ

thuật. Ông yêu cầu các công ty kiểm toán và quản lý doanh nghiệp trả lời một bảng câu hỏi chứa 24 yếu tố tiềm năng có thể khiến các công ty Jordan thay đổi kiểm toán viên của họ. Ông nhận thấy sự khác biệt đáng kể giữa các phương tiện của kiểm toán viên. Phản ứng của các nhà quản lý đối với hầu hết các yếu tố tiềm năng dẫn đến thay đổi kiểm toán viên. Tác động của các yếu tố phi kỹ thuật dường như mạnh hơn tác động của các yếu tố kỹ thuật. Một nghiên cứu bổ sung đã được thực hiện ở Jordan bởi Al-Nawaiseh (2006), người đã kiểm tra các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán từ quan điểm của kiểm toán viên Jordan. Ông tìm thấy các yếu tố liên quan đến công việc kiểm toán dường như là các biến hiệu quả nhất trong việc xác định phí kiểm toán bên ngoài, trong khi tổ chức công ty kiểm toán có tác động thấp nhất.

Một nghiên cứu khác được thực hiện ở Jordan bởi Barakat và Shaban (2007), người đã phân phát bảng câu hỏi để điều tra các yếu tố xác định phí kiểm toán bên ngoài, quy mô công ty và số lượng chi nhánh kiểm toán là yếu tố chính quyết định phí kiểm toán. Họ cũng nhận thấy rủi ro, kinh nghiệm và kỹ năng của công ty kiểm toán cần thiết để thực hiện công việc đóng vai trò quan trọng trong việc xác định phí kiểm toán bên ngoài. Họ kết luận rằng nghề kiểm toán nên can thiệp để tổ chức các khoản phí kiểm toán. Một nghiên cứu bổ sung được thực hiện ở Jordan bởi Suwaidan và Qasim (2010) đã sử dụng một cách tiếp cận khác, trong đó các tác giả tìm kiếm ý kiến của kiểm toán viên bên ngoài về tầm quan trọng của họ đối với một số yếu tố có thể ảnh hưởng đến sự phụ thuộc của họ vào kiểm toán viên nội bộ trong quá trình kiểm toán bên ngoài của họ. Họ thấy rằng các kiểm toán viên bên ngoài coi tính khách quan, năng lực và hiệu suất làm việc của kiểm toán viên nội bộ là những yếu tố rất quan trọng ảnh hưởng đến quyết định phụ thuộc của họ. Họ cũng nhận thấy rằng quy mô của công ty

được kiểm toán là biến số quan trọng nhất trong việc giải thích sự thay đổi trong phí kiểm toán được trả bởi các công ty mẫu. Suwaidan và Qasim kết luận rằng không có mối quan hệ nào giữa sự phụ thuộc của kiểm toán viên bên ngoài vào kiểm toán viên nội bộ và phí kiểm toán bên ngoài. Một nghiên cứu gần đây hơn được thực hiện bởi Al-Nimer (2015) đã xem xét tác động của các biến số dự phòng cụ thể đối với luân chuyển kiểm toán bắt buộc. Ông quan sát rằng sự độc lập kiểm toán, lợi ích tài chính và kiện tụng có tác động đáng kể đến việc luân chuyển kiểm toán viên bên ngoài ở Jordan.

Trong một nghiên cứu khác ở Anh, một quốc gia phát triển, Dart (2011) đã sử dụng một bảng câu hỏi để xem xét cách các nhà đầu tư nhận thấy ba mối quan hệ kiểm toán - khách hàng độc lập tiềm năng, cung cấp dịch vụ kiểm toán và phi kiểm toán chung, sự phụ thuộc kinh tế của một công ty kiểm toán một khách hàng và mối quan hệ lâu dài giữa kiểm toán viên và khách hàng. Ông nhận thấy sự phụ thuộc về kinh tế và việc cung cấp các dịch vụ phi kiểm toán được coi là mối đe dọa lớn hơn đối với sự độc lập của kiểm toán viên so với mối quan hệ lâu dài giữa kiểm toán viên và khách hàng. Hales (2003) đã phân phát một bảng câu hỏi cho các kiểm toán viên ở Palestine, trong đó có 15 biến được cho là quan trọng trong việc xác định phí kiểm toán. Ông thấy rằng các yếu tố quan trọng nhất trong việc xác định phí kiểm toán là quy mô của công ty kiểm toán và thời gian cần thiết để hoàn thành kiểm toán. Hales tin rằng cần có một số quy định và luật pháp để bảo vệ các kiểm toán viên tiết lộ quan điểm của họ trong kiểm toán. Tương tự, Al-Fadal (2003) đã thông qua bảng câu hỏi để khám phá các yếu tố ảnh hưởng đến phí kiểm toán bên ngoài ở Iraq. Ông nhận thấy rằng trong khi doanh nghiệp tham gia vào quá trình kiểm toán, việc đánh giá chi phí thay đổi kiểm toán viên và sức mạnh xã hội của kiểm toán viên là yếu tố quyết định mạnh mẽ của phí kiểm toán, hiệu quả của kiểm soát nội bộ doanh

nghiệp, cần có thời gian để lập kế hoạch và thực hiện quy trình kiểm toán và các dịch vụ khác được cung cấp bởi các kiểm toán viên bên ngoài là ít quan trọng.

Dahdoh (2005) đã điều tra các yếu tố ảnh hưởng đến phí kiểm toán bên ngoài ở Syria theo quan điểm của kiểm toán viên và khách hàng của họ bằng cách sử dụng bảng câu hỏi. Ông nhận thấy rằng các kiểm toán viên gán tầm quan trọng cao cho các yếu tố như thời gian cần thiết để tiến hành các hoạt động kiểm toán, quy mô của công ty được kiểm toán và hiệu quả của kiểm soát nội bộ. Mặt khác, các công ty được kiểm toán xếp hạng quy mô của công ty kiểm toán, hiệu quả của kiểm soát nội bộ và năng lực của kiểm toán nội bộ là những yếu tố quan trọng nhất trong việc xác định phí kiểm toán bên ngoài.

Abu Bakar và Ahmad (2009) đã sử dụng một cuộc khảo sát qua thư tự quản lý để đánh giá các yếu tố quyết định tính độc lập của kiểm toán viên theo nhận định của kế toán viên Malaysia. Họ báo cáo rằng tính độc lập của kiểm toán viên bị ảnh hưởng rất lớn bởi quy mô của phí kiểm toán, tiếp theo là cạnh tranh, quy mô của công ty kiểm toán, nhiệm kỳ, cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý và ủy ban kiểm toán.

Suyono (2012) đã thông qua bảng câu hỏi để phát hiện các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán bên ngoài ở Indonesia. Mặc dù ông quan sát thấy rằng trách nhiệm và tính độc lập ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán bên ngoài, trách nhiệm giải trình có tác động vượt trội hơn. Suyono cũng báo cáo rằng kinh nghiệm không ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán.

El-Gammal (2012) đã sử dụng bảng câu hỏi tự quản lý để kiểm tra quan điểm của kiểm toán viên bên ngoài và đại diện khách hàng về các yếu tố ảnh hưởng đến phí kiểm toán. Ông tiếp tục kiểm tra xem các yếu tố này có liên quan đến đặc điểm của công ty kiểm toán hay đặc điểm của công ty được kiểm toán hay không. Ông tìm thấy những người

được hỏi tin rằng một trong bốn công ty kiểm toán lớn là yếu tố quan trọng nhất trong việc xác định phí kiểm toán. Ông cũng nhận thấy rằng các công ty và ngân hàng đa quốc gia có khả năng trả nhiều hơn cho một trong bốn công ty lớn khi họ tìm kiếm kiểm toán chất lượng và để tăng độ tin cậy của các báo cáo hàng năm.

Birjandi và cộng sự (2013) đã sử dụng bảng câu hỏi để kiểm tra mối quan hệ giữa kiểm toán viên - khách hàng và tác động của nó đến chất lượng kiểm toán trong một mẫu của các công ty niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Tehran. Họ tìm thấy chất lượng kiểm toán thể hiện bằng phí kiểm toán bị ảnh hưởng bởi tuổi tác, giới tính, giáo dục và kinh nghiệm làm việc. Không có sự khác biệt đáng kể được phát hiện giữa chất lượng kiểm toán và mối quan hệ giữa kiểm toán viên và khách hàng. Họ cũng tìm thấy các kiểm toán viên có trình độ học vấn cao có thể thực hiện kiểm toán chất lượng cao. Trong cùng một quốc gia, một nghiên cứu gần đây hơn được thực hiện bởi Sangani và cộng sự (2015) đã sử dụng bảng câu hỏi để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán dựa trên quan điểm của kiểm toán viên độc lập và người sử dụng dịch vụ kiểm toán. Họ phát hiện ra rằng các nhóm kiểm toán, thuộc tính của nhóm kiểm toán có trọng số lớn hơn đối với các tính năng của nhà tuyển dụng, trong khi đó, các nhà tuyển dụng xem chất lượng kiểm toán phụ thuộc nhiều hơn vào các đặc điểm của kiểm toán viên hơn là của chính họ.

Akpom và Dimkpah (2013) đã sử dụng bản khảo sát câu hỏi để khám phá nhận thức của kiểm toán viên và các chuyên gia không phải kiểm toán viên về sự độc lập của kiểm toán viên ở Nigeria. Họ nhận thấy sự phụ thuộc kinh tế vào khách hàng, cung cấp dịch vụ phi kiểm toán cho khách hàng và cạnh tranh trên thị trường kiểm toán là những yếu tố chính làm suy yếu sự độc lập của kiểm toán viên. Họ cũng nhận thấy rằng phí kiểm toán thấp và nguy cơ trừng phạt kiểm toán viên tăng

cường tính độc lập của kiểm toán viên. Họ kết luận rằng cần có các cơ quan quản lý cung cấp các hướng dẫn rõ ràng về sự độc lập của kiểm toán viên.

Muthu và cộng sự (2014) đã nghiên cứu cách cung cấp dịch vụ phi kiểm toán, nhiệm kỳ kiểm toán và quy mô của phí kiểm toán ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên bên ngoài trong các công ty kiểm toán cấp trung ở Kenya. Họ tìm thấy việc cung cấp các dịch vụ phi kiểm toán đã cải thiện chất lượng dịch vụ kiểm toán. **Chất lượng dịch vụ kế toán cũng được cải thiện nếu khách hàng sử dụng dịch vụ phi kiểm toán ngay từ đầu.** Họ tiếp tục quan sát rằng một kiểm toán viên càng ở lâu với một công ty, họ càng tìm hiểu về nhân sự, hoạt động kinh doanh và các giá trị nội tại của nó. Các nhà nghiên cứu khuyến nghị các kiểm toán viên bên ngoài nên duy trì chất lượng theo tiêu chuẩn kiểm toán được chấp nhận chung để đạt được kết quả tốt hơn từ quy trình kiểm toán.

Gần đây, Alanezi và Alfraih (2016) đã cố gắng kiểm tra các yếu tố ảnh hưởng đến phí kiểm toán trong thị trường kiểm toán Kuwait. Họ thấy rằng thương hiệu công ty kiểm toán, thời gian hoàn thành một công việc nhất định và kinh nghiệm kiểm toán viên là những yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến phí kiểm toán ở Kuwait. Họ cũng nhận thấy rằng tuổi công ty, công ty khách hàng và địa điểm công ty kiểm toán là những yếu tố ít quan trọng nhất ảnh hưởng đến phí kiểm toán từ quan điểm của công ty kiểm toán và quan điểm của công ty. Một nghiên cứu gần đây được thực hiện bởi Naser và Hassan (2016) đã kiểm tra các yếu tố quyết định cơ bản của phí kiểm toán bên ngoài được thanh toán bởi các công ty phi tài chính được liệt kê trên Thị trường tài chính Dubai. Họ đã báo cáo một mối quan hệ đáng kể và tích cực giữa phí kiểm toán, quy mô công ty và các biến độc lập của ủy ban kiểm toán. Họ tiếp tục báo cáo một mối quan hệ đáng kể và

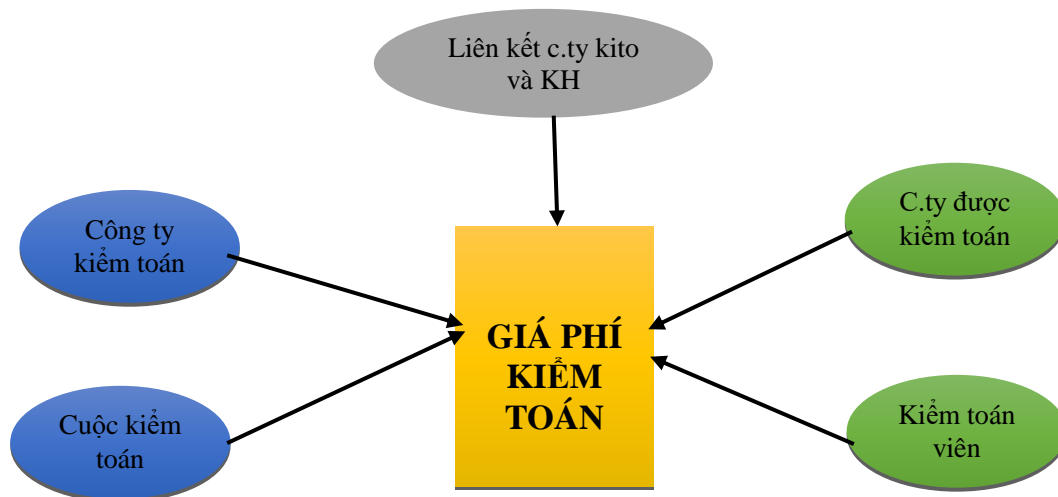
tiêu cực giữa phí kiểm toán bên ngoài và sự phức tạp trong kinh doanh. Tuy nhiên, lợi nhuận, rủi ro, loại ngành, tình trạng công ty kiểm toán và độ trễ báo cáo kiểm toán dường như là những yếu tố quyết định không đáng kể của phí kiểm toán bên ngoài trong Thị trường tài chính Dubai.

Rõ ràng là một số lượng hạn chế các nghiên cứu thực nghiệm đã được thực hiện để giải thích các yếu tố đằng sau việc xác định phí kiểm toán trong ngành dệt may, đặc biệt là trong bối cảnh đất nước có nền kinh tế chuyển đổi như Việt Nam. Điều này nhấn mạnh sự cần thiết phải thử nghiệm thêm. Do đó, nghiên cứu hiện tại được thực hiện.

### **3. THU THẬP DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Dữ liệu nghiên cứu được thu thập trong khoảng thời gian từ tháng 1 đến tháng 3 năm 2019, một bảng câu hỏi đã được phân phối cho 200 kiểm toán viên bên ngoài làm việc cho các công ty kiểm toán trong nước như AASC, DFL... và các công ty kiểm toán quốc tế Big 4. Trong số 200 câu hỏi được phát đi cho các kiểm toán viên độc lập, chúng tôi thu về được 186 phiếu khảo sát. Tất cả các chỉ tiêu đều được đo lường trên thang đo Likert năm điểm, trong đó điểm số "1" biểu thị rất quan trọng và điểm số "5" biểu thị 'rất không quan trọng'. Bảng câu hỏi được chia thành hai phần. Phần đầu tiên yêu cầu thông tin cơ bản về người trả lời. Phần thứ hai chứa một danh sách các yếu tố, được ghi nhận trong nghiên cứu trước đây là quan trọng trong việc xác định phí kiểm toán bên ngoài. Những người được hỏi được yêu cầu nêu mức độ quan trọng mà họ chỉ định cho từng yếu tố.

Các câu hỏi sau đó đã được nhập vào một tệp SPSS để phân tích. Thống kê mô tả đã được sử dụng để làm sáng tỏ những người tham gia. Sau đó, chúng tôi sử dụng phần mềm Smart PLS 3.0 để phân tích mức độ ảnh hưởng của các nhân tố. Mô hình nghiên cứu như sau:



Hình 1. Mô hình nghiên cứu

Các giả thuyết nghiên cứu như sau:

H1: Đặc điểm của công ty kiểm toán tác động thuận chiều tới giá phí kiểm toán.

H2: Đặc điểm của công ty được kiểm toán tác động thuận chiều tới giá phí kiểm toán.

H3: Kiểm toán viên tác động thuận chiều tới giá phí kiểm toán.

H4: Đặc điểm cuộc kiểm toán tác động thuận chiều tới giá phí kiểm toán.

H5: Mọi liên kết giữa công ty kiểm toán và công ty được kiểm toán tác động thuận chiều

tới giá phí kiểm toán.

#### 4. KẾT QUẢ

Đầu tiên, chúng tôi tiến hành phân tích độ tin cậy của thang đo bằng chỉ số Cronbach Alpha trên SPSS 22, kết quả cho thấy tất cả 23 chỉ tiêu đều có hệ số Cronbach Alpha > 0,7 và hệ số tương quan biến tổng > 0,4. Do vậy, tất cả các thang đo đều thỏa mãn.

Tiếp theo chúng tôi đưa dữ liệu vào phân tích bằng phần mềm Smart PLS như sau:

Bảng 1. Bảng giá trị tin cậy thang đo

	Hệ số Cronbach's Alpha	rho_A	Độ tin cậy tổng hợp	Phương sai trích (AVE)
Công ty kiểm toán	0,898	0,898	0,898	0,638
Công ty được kiểm toán	0,910	0,911	0,910	0,629
Giá phí kiểm toán	0,982	0,983	0,982	0,666
Kiểm toán viên	0,872	0,872	0,872	0,694
Mọi liên kết giữa công ty kiểm toán và công ty được kiểm toán	0,911	0,911	0,911	0,672
Đặc điểm cuộc kiểm toán	0,928	0,928	0,928	0,682

Smart PLS. out

Bảng 2. Bảng giá trị phân biệt

	Công ty kiểm toán	Công ty được kiểm toán	Giá phí kiểm toán	Kiểm toán viên	Mọi liên kết giữa công ty kiểm toán và công ty được kiểm toán	Đặc điểm cuộc kiểm toán
Công ty kiểm toán	<b>0,799</b>					
Công ty được kiểm toán	0,049	<b>0,793</b>				

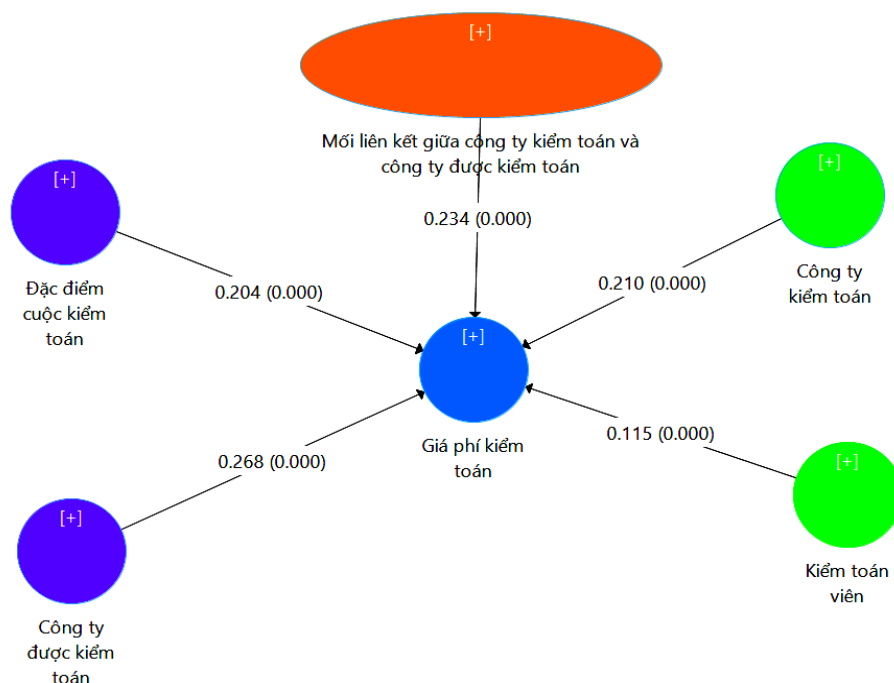
	Công ty kiểm toán	Công ty được kiểm toán	Giá phí kiểm toán	Kiểm toán viên	Mối liên kết giữa công ty kiểm toán và công ty được kiểm toán	Đặc điểm cuộc kiểm toán
Giá phí kiểm toán	0,036	0,040	<b>0,816</b>			
Kiểm toán viên	0,022	0,037	0,012	<b>0,833</b>		
Mối liên kết giữa công ty kiểm toán và công ty được kiểm toán	0,010	0,020	0,014	0,067	<b>0,820</b>	
Đặc điểm cuộc kiểm toán	0,026	0,030	0,015	0,094	0,088	<b>0,826</b>

Smart PLS. out

**Bảng 3. Hệ số R<sup>2</sup>**

	Hệ số R <sup>2</sup>	Hệ số R <sup>2</sup> điều chỉnh
Giá phí kiểm toán	0,535	0,556

Như vậy các biến trong mô hình giải thích được 55,6% sự biến động của giá phí kiểm toán. Kết quả kiểm định giả thuyết như sau:



**Hình 2. Kết quả kiểm định giả thuyết bằng Bootstrap**

Từ kết quả trên cho thấy, đặc điểm của công ty được kiểm toán tác động mạnh nhất tới giá phí kiểm toán. Với các công ty có quy mô càng lớn thì phí kiểm toán càng cao. Cụ thể, mức tác động của các đặc điểm của công ty được kiểm toán tới giá phí kiểm toán ở mức khá mạnh 0.268 ở mức ý nghĩa 1% (P-value = 0.000). Tiếp theo là các đặc điểm của công ty kiểm toán như danh tiếng, quy mô của công ty kiểm toán tác động thuận

chiều ở mức tác động trung bình 0,210 ở mức ý nghĩa 1% (P-value = 0,000). Đặc điểm của cuộc kiểm toán như thời gian kiểm toán và mức độ phức tạp của cuộc kiểm toán cũng tác động thuận chiều tới giá phí kiểm toán ở mức tác động trung bình 0,204 ở mức ý nghĩa 1% (P-value = 0,000). Cuối cùng là các đặc điểm của kiểm toán viên như: Tuổi, trình độ, kinh nghiệm tác động thuận chiều ở mức yếu 0,115 tới giá phí kiểm toán ở mức ý nghĩa

1% (P-value = 0,000). Kết quả kiểm định giả thuyết như sau:

**Bảng 4: Kết quả kiểm định giả thuyết**

	Mẫu gốc (O)	Mẫu điều chỉnh (M)	Độ lệch chuẩn (STDEV)	Giá trị thống kê T ( O/STDEV )	P Values
Công ty kiểm toán -> Giá phí kiểm toán	0,210	0,212	0,021	9,776	0,000
Công ty được kiểm toán -> Giá phí kiểm toán	0,268	0,265	0,029	9,213	0,000
Kiểm toán viên -> Giá phí kiểm toán	0,115	0,115	0,014	8,469	0,000
Mối liên kết giữa công ty kiểm toán và công ty được kiểm toán -> Giá phí kiểm toán	0,234	0,228	0,017	13,642	0,000
Đặc điểm cuộc kiểm toán -> Giá phí kiểm toán	0,204	0,211	0,018	11,279	0,000

*Bootstrap of Smart PLS out*

## 5. KẾT LUẬN

Nghiên cứu này đặt ra để xác định các yếu tố quan trọng xác định phí kiểm toán bên ngoài trong các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. Kết quả phân tích chỉ ra quy mô của khách hàng, loại dịch vụ chuyên nghiệp do công ty kiểm toán cung cấp, sự an toàn của hệ thống kiểm soát nội bộ của khách hàng và liên kết của công ty kiểm toán với bốn công ty kiểm toán quốc tế lớn là những yếu tố quan trọng

nhất quyết định bên ngoài phí kiểm toán trong các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. Mặt khác, các yếu tố như địa điểm của công ty được kiểm toán, địa điểm của công ty kiểm toán, mức độ phức tạp của quy trình kiểm toán và loại báo cáo được yêu cầu bởi công ty kiểm toán dường như là những yếu tố ít quan trọng nhất trong việc xác định phí kiểm toán bên ngoài trong các doanh nghiệp dệt may Việt Nam.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Abu Bakar, N., & Ahmad, M. (2009). Auditor independence: Malaysian accountants' perceptions. *Journal of Business and Management*, 4(12), 129–141.
- [2] Abu-Nassar, M. H. (1999). Determinants of audit fees in Jordan from the viewpoints of external auditors and corporations. *Dirasat Administrative Science*, 26(2), 397–410.
- [3] Akpom, U., & Dimkpah, Y. (2013). Determinants of auditor independence: a comparison of the perceptions of auditors and non-auditors in Lagos, Nigeria. *Journal of Finance and Accountancy*, 14, 1–16.
- [4] Chan, P., Ezzamel, M., & Gwilliam, D. (1993). Determinants of audit fees for quoted UK companies. *Journal of Business Finance and Accounting*, 20(6), 765–786.
- [5] Hesar, H., Panahi, H., Yazdi, H., & Shafiee, M. (2014). A study of the relationship between audit fees and board compensation in TSE-listed firms. *Journal of Educational and Management Studies*, 4(2), 204–209.

*Thông tin liên hệ:*

**Đinh Thị Kim Xuyên**

Điện thoại: 0917386622 - Email: dtkxuyen@uneti.edu.vn

Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

**Vũ Thị Vân Anh**

Điện thoại: 0904781789 - Email: vtvanh@uneti.edu.vn

Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp.





